



MINH - NGUYỆT

Nàng là trăng sáng trong đêm tối
Chiều rọi hồn ta giữa mịt mù,
Là giọt sương mai đầu cỏ nội
Cho ta còn biết sống vui buồn

Tố - Nữ

Mắt em xanh ngát màu hồ thủy
Môi má: cánh hồng buổi sớm mai.
Lạc bước sông hồ nghe ý vị,
Em cười. Đâu biết động lòng ai.

Cô HÀNG QUÁN NHỎ

Nắng vàng. Gió nhẹ. Ngày thật tuyệt.
Cô hàng quán nhỏ má hây hây.
Mắt nhung hờn giận ai không biết,
Một nét mây thu đọng cuối mây.

Lê Thượng Đô K20

“Người!”

Kathy Trần

“Người” tiểu muội muốn nói ở đây là danh từ ngôi thứ ba, số ít, dùng để chỉ người được tôn kính vì có công lao với đất nước hay nhân loại và thường thì đã khuất núi:

- Đức Hưng Đạo Đại Vương được dân Việt kính trọng và lập đền thờ vì người đã lãnh đạo quân dân Đại Việt ba phen chiến thắng quân Mông Cổ, vẽ nên những trang sử oai hùng cho đất nước.

Trong thời phong kiến, những bậc vua quan cũng được xưng tụng bằng “Người”.

Vua được coi như “Bậc Thiên tử: con Trời” được Trời phái xuống trị vì đất nước. Vua có quyền coi đất nước, dân chúng như của riêng mình, muốn cai trị thế nào tùy ý. Đất nước và dân chúng chỉ mong chờ vào “ơn mưa móc của Thiên tử” mà tiến hay lùi. Dân sung sướng hay cực khổ cũng tùy vào “lượng bao dung của Thiên tử”.

Chế độ phong kiến bị thay thế bằng Quân chủ, lập hiến.

Vua chỉ để làm cảnh, để giữ lại một truyền thống cũ.

Chính quyền do Thủ tướng lãnh đạo, nắm giữ quyền hành được thay đổi theo nhiệm kỳ cố định và do dân bầu ra như nước Anh, Nhật, Thái Lan vv...

Một số nước may mắn đi thẳng từ chế độ Phong kiến sang chế độ dân chủ. Họ đã và đang vất vả xây dựng nền độc lập, dân chủ cho đất nước.

Một thiểu số nước kém may mắn trong thời điểm đổi thay của toàn thế giới tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững

chắc nhưng ...lộn đường vào con đường Xã hội chủ nghĩa để chuẩn bị tiến lên chế độ Cộng Sản!

“Cộng Sản” trên nguyên tắc, trên lý thuyết rất hay ho nên được một số trí thức, chính trị gia chững chạc ngồi trên ghế bành của những toà dinh thự mê mệ và người dân nghèo mù chữ hay kiến thức ít ỏi thì choáng ngợp vì hào quang: Cộng sản, Độc lập, Tự do, Dân chủ!

Dịch nô m na một số những nguyên tắc căn bản của chủ nghĩa Cộng Sản được chưng ra để chào hàng hấp dẫn nhất với những người dân nghèo, bởi vì bất cứ nước nào thì số người nghèo vẫn là thành phần đa số so với dân trung lưu hoặc giàu có.

Cộng sản là ...cộng tất cả tài sản lại và chia đều cho mọi người!

Chiêu này rất ăn khách. Tôi nghèo, anh giàu. Chia đều thì tôi lời quá, tội gì không theo Cộng sản để... Cộng sản?

Bình đẳng: Tôi nghèo hèn, xưa nay phải kính trọng, quy luy, khúm núm trước mặt anh. Bây giờ ta bình đẳng, tôi có thể gọi anh bằng ...thằng địa chủ, thằng nguỵ vv... dù anh đầu bạc trắng, đáng tuổi ông, cha tôi! Tôi có quyền hét ra lửa, mưa ra khói dù tôi dốt, tôi ngu, tôi vô học vậy tại sao tôi lại không mê được bình đẳng nhỉ?

Tự do: Tôi từ xưa nay vì nghèo hèn nên chỉ biết cúi đầu khuất phục trước quyền lực, nay tôi được Tự do, tha hồ phát biểu, kêu gào cho thoả những uất ức, hét lên bất công, bộc bạch những đòi hỏi của tôi với những “đồng chí” thì tại sao tôi lại chẳng yêu quý tự do mà theo Cộng sản?

Dân chủ: Chao ôi là giấc mơ tiên đã thành “hiện thực”! Tôi và đất nước tôi chẳng còn lệ thuộc vào bọn vua quan chuyên chế hay một nhóm thiểu số ăn trên, ngồi trước

bóc lột nhân dân làm giàu cho gia đình, cho giai cấp chúng.

Dân là tôi, người cùng đinh khố rách, áo ôm hay những người dân bình thường trong nước.

Tôi làm chủ bản thân, làm chủ đất nước mình!

“**Nhà nước**”, những người tôi bầu ra theo danh sách đã được “**Đảng**” sáng suốt đề cử sẵn dùm tôi. Có 5 người thì tôi bầu lấy 4 hay có 1 thì tôi bầu 1. Dễ ợt, khó khăn gì mà không đi bầu để được làm chủ đất nước mình?

“**Nhà nước**” chỉ quản lý đất nước dùm dân vì đấy là vấn đề chuyên môn, khó khăn, vất vả lắm, dân làm sao nổi. Vả lại, làm chủ mới là vấn đề quan trọng. Cứ xem ông chủ bao giờ cũng là nhất, sai bảo thẳng quản lý, thẳng đây tớ. Đời nào có chuyện đây tớ với quản lý sai bảo chủ mà lo!

“**Cán bộ**” do tôi bầu ra để làm việc cho dân, họ là đây tớ nhân dân, tức là đây tớ của tôi, họ phục vụ cho tôi! Trời ơi, sao lại lý tưởng đến thế được? Thế mà đảng, thế mà Cộng Sản là vậy đấy!

“**Cán bộ**” ăn lương rồi chỉ cung cấp phục vụ nhân dân. Đây tớ phải tận tâm, phải hết lòng, phải kính trọng chủ chứ! Không đây đủ bổn phận là nhân dân đuổi cổ, cho về vườn ngay.

Không còn thói quan liêu, hống hách, coi dân như con đỉ hay con ăn, con ở trong nhà nữa. Nghe lời dân, phục vụ dân, lo lắng cho dân, hầu hạ dân là bổn phận của cán bộ, đây tớ.

Hiếm khi có chuyện đây tớ phản bội hay giết chủ lắm. Mà nếu nó dám làm thì nó cũng chịu trừng phạt đến chết để đền bù tội phản bội chứ.

Thời thế thay đổi rồi!

“Dân làm chủ. Nhà nước quản lý. Cán bộ là đầy tớ nhân dân”

Ồi chào! Còn chế độ nào lý tưởng, hoàn hảo hơn chế độ Cộng Sản mà không theo?

Thế nhưng, cuộc đời không bao giờ đẹp như mơ và trong bất cứ chế độ nào cũng có những khuyết điểm.

Riêng chế độ Cộng sản toàn hảo, toàn thiện, toàn mỹ thì chỉ có mỗi **khuyết điểm độc nhất là lãnh tụ ... Độc tài!**

- Ở đâu ra lãnh tụ độc tài?

- Chính dân bầu ra họ chứ ai! Không những thế dân còn hết lòng bầu cho họ nữa cơ. Số người đi bầu là 95% tới 100% dân số và lãnh tụ thắng cử vẻ vang với 95% tới 100% số phiếu là thường.

- Lại nhĩ? Trong chế độ Cộng Sản, người dân được tự do đi bầu mà?

- Có gì là lạ? Thì tự do chứ nhưng tự Do trong chế độ CS là tự do trong khuôn khổ... hẹp như cái hộp giam vừa đủ chỗ cho người tù nửa nằm, nửa ngồi. Tự Do CS khác hẳn tự do mà người dân thường có thể hiểu được và luôn mơ tưởng.

- Làm sao để nhận ra một nước độc tài, thiếu dân chủ, thiếu tự do?

- Dễ ợt, chẳng khó gì cả. Nước nào có nhiều biểu ngữ, bích chương đầy đường, đầy xá, đầy công sở, đầy tư gia để quảng cáo, đánh bóng “Tự Do, dân chủ” ồn ào, náo nhiệt chừng nào thì nước đó thiếu Tự do, Dân chủ chừng đó.

Đó là nguyên tắc giản dị mà các cụ ta gọi là “Thùng rỗng kêu to!” hay “Treo đầu dê, bán thịt chó!”

- Trời đất ơi, nghe tự do, dân chủ mà không phải dân chủ, tự do! Sao rắc rối làm vậy?
Thế còn lãnh tụ? Làm sao để nhận diện lãnh tụ độc tài?

- Còn dễ hơn nữa. Cứ xét theo những tiêu chuẩn lãnh tụ dưới đây:

Đầu tiên để nhận mặt một nhà **độc tài** là “Người” rất đẹp trai hay ít nhất, “Người” luôn tưởng mình là đẹp trai nhất thế giới.

“Người” rất thích chụp hình, tạc tượng rồi bất cứ chỗ nào đẹp nhất, trang trọng nhất của đất nước, được nhiều người thấy nhất là “Người” cho bọn tôi tở, thủ hạ chụp hình, dựng tượng lên ngay lập tức.

Tối một nước mà thấy ngay hình hay tượng của “Người” nhan nhản đầy đầu đường, xó chợ cho thần dân bắt buộc được tự do chiêm bái ngày đêm thì biết ngay nước đó đang “Độc lập, tự do, hạnh phúc” có được một ông vua hay Tổng thống độc tài!

Càng độc tài thì càng nhiều hình, nhiều tượng. Hình và tượng cần rất, rất “vĩ đại” để đập vào mắt thần dân cho tiện bề chiêm ngưỡng, sùng bái bất cứ lúc nào.

Không những đầy hình, tượng ở chỗ công cộng, “Người” lại chịu khó chui luôn vào từng nhà thần dân, ngự trị ngạo nghễ trên tường để rình mò như ma xó, xem dân cho biết sự tình.

Hình và tượng “Người” dù to hay nhỏ cũng được nghệ sĩ ăn lương “nhà nước ta” thay mặt các ông bác sĩ thẩm mỹ vẽ vờ hoa lá cành, sửa mắt, sửa mũi, nắn môi, nắn mỏ, sửa soạn sao cho người thật đẹp trai, oai nghi, hùng tráng gấp năm, gấp mười hay gấp trăm lần sự thật.

Vàng trán phải cao vờ vờ, cặp mắt long lanh sáng quắc biểu lộ trí thông minh tuyệt vời của “Người” dù khi đi học “Người” có bị ăn đòn gần chết vì dốt. Nếu

“Người” trót học dốt thật thì thầy giáo, bạn bè ngày xưa sẽ bị bí mật cho đi... cải tạo bên kia thế giới để khỏi bết xết, làm mất uy tín và huyền thoại về “Người”.

Gia đình, cha mẹ, anh em “Người” đều phải là những thành phần ưu tú. Bần cố nông, giai cấp vô sản chuyên chính hay giá chót cũng là khoa bảng có đầu óc “Cách Mạng”, yêu nước, thương dân nên mới nặn và để ra “Người”!

Người là một quý nhân, dị nhân, hiền nhân, danh nhân... duy nhất quy tụ hết trời hết trời tinh hoa đất nước!

Nước nào càng nhiều hình, tượng lãnh tụ. Lãnh tụ càng ca tụng và nhân danh dân chủ, tự do ồn ào náo nhiệt bao nhiêu thì càng nhiều Công an, Mật vụ để kiểm soát, cai trị và đàn áp nhân dân.

Không tin, quý vị cứ coi nước Nga, nước Tàu, Bắc Hàn, Cu Ba và Việt Nam là những nước trong khối Cộng Sản với các nước độc tài khác thì biết.

In hình, đúc tượng, in sách ca ngợi, học tập về tiểu sử của lãnh tụ là một ngành “văn hoá dân tộc” tiêu rất nhiều tiền của dân trong những nước trên.

Stalin, Mao Trạch Đông, Fidel Castro, Hồ Chí Minh, Saddam Hussein là những biểu tượng độc tài theo kiểu trên vv...

Thứ hai: “Người” luôn khiêm tốn tự nhận là... tài giỏi, yêu dân, yêu nước vô cùng. Trong lịch sử đất nước từ trước kể đi, từ nay kể tới sẽ không bao giờ có ai yêu nước bằng “Người”.

“Người” đã hy sinh cả đời vì dân vì nước và sau cùng lên ngôi Tổng thống hay Chủ tịch nước để tiếp tục phục vụ đất nước và nhân loại, sau khi đã đem lại “độc lập, tự do, hạnh phúc” muôn đời cho dân.

Không có “Người” phục vụ, nhân dân sẽ nghèo đói, khổ khố, sẽ bị bóc lột, sẽ không có “độc lập, tự do, hạnh phúc”, sẽ chết vì độc tài, đảng trị!

Tội nghiệp vô cùng!

Thế nên “nhân dân” phải biết tri ơn “Người”, cung kính thờ phụng “Người” ngay khi “Người” còn sống bằng cách tạc tượng, treo hình “Người” tùm lum trên đường phố, trong công viên, công sở và ngay cả trong nhà, tại những nơi trang nghiêm, trịnh trọng nhất.

Rủi “Người” có chết thì toàn dân phải khóc than thảm thiết, phải xây lăng mộ thật vĩ đại để người người chiêm ngưỡng, thờ phượng cho đến muôn đời sau.

Thứ ba: “Người” luôn cho bọn thủ hạ thù dật toàn huyền thoại về tiểu sử, thậm chí còn “Vẽ” ra tiểu sử, bịa đặt những sự linh thiêng, những quyền lực được Thượng đế ban riêng cho người để cai trị dân chúng. Thí dụ như mắt “Bác” có hai con người, “Bác” trọn đời “còn trinh” hay Saddam có quyền lực nên không thể chết vì bom đạn. Y hệt ngày xưa mấy ông Vua Tàu cứ tự xưng là “Con Trời” và ở mãi trên cao chín bệ nhìn xuống đám “dân đen” coi dân như “con đò” và bắt đi tìm thuốc trường sinh cho “Người”.

Nếu cần “người” sẽ chôm thi văn của người khác làm của mình như “Bác” mượn tạm cuốn “Ngục trung Nhật ký” của người ta.

Giá chót, nếu bọn văn nô kém quá, không hoàn thành được nhiệm vụ đánh bóng “người” thì cũng cũng theo gương sáng choang của “Bác”: Lấy bút hiệu khác mà khen ngợi, đặt điều, vẽ ra huyền thoại để ca tụng chính mình cho vừa ý. Các cụ đã chẳng dạy “Rắm ai vừa mũi người nấy” à?

“Người” thích đổi tên cho kêu, cho ý nghĩa và lấy tên đặt cho những nơi quan trọng, đẹp đẽ nhất nước như Thành phố Hồ Chí Minh, Leningrad, Saddam Hussein air port... Thế nên rủi “Người” có hai năm mươi ra đi hay bị hạ bệ thì mất công người ta đặt lại tên những nơi đó.

Thứ tư: Ngoài tập “cầm nhâm” tên tuổi, tác phẩm, danh ngôn của người khác, “Người”, kể đầy tớ số 1 của nhân

dân cũng để cho bọn đê tử, những “đầy tớ nhân dân”
“cầm nhầm” tài sản của nhân dân!

Trong lần cải cách ruộng đất cũng như trong cuộc đổi
đời 1975 ở nước ta, bao nhiêu người đã bị cầm nhầm như
thế.

Một vụ nổi bật nhất là nhà sách Khai Trí của ông Nguyễn
Hùng Trương (tức ông Khai Trí) bị “quản lý dùm” hết tài
sản sau khi “nhà nước ta vào giải phóng” miền nam. Sau
này, khi tuổi già, ông trở về “làm đơn xin lại vài tài sản
của mình đã được nhà nước quản lý dùm bao nhiêu
năm”... (Theo Thời Báo)

Thứ năm: “Người” hay khoác loác về tài đức của mình.
Hễ đánh nhau với kẻ thù là luôn luôn dao to, búa lớn đòi
“*Chúng ta sẽ tiêu diệt kẻ thù! Đất nước ta sẽ là mồ chôn
quân giặc!*” dù sự thật “Người” đang thua và rút chạy gần
chết. Chỉ tội người dân và người lính bị bưng bít tai mắt
nên chẳng biết đâu là sự thật và rất nhiều khi chết oan
uổng, bị hy sinh rất vô ích vì “Người”.

Thứ sáu: Vì độc tài nên hay khoác loác, khoe khoang. Sở
người ta lật tẩy mình, “Người” phải áp dụng chính sách
ngu dân để dễ bề cai trị.

“Bế môn, toả cảng”, cấm ngặt tự do báo chí. Truyền
thanh, truyền hình đều do “nhà nước quản lý”, Cấm xử
dụng Internet vv... là nghề của “Người”.

Không làm dân ngu, để dân khôn thì “Người” chẳng thể
nào “hy sinh làm đầy tớ phục vụ nhân dân” được dài lâu.
Uổng lắm!

Thứ bảy: “Người” tin rằng “Người” được “quần chúng”
yêu thương tha thiết, đậm đà mê mẩn và sẽ tôn thờ mãi
mãi hình tượng “Người” sau khi “Người” có ...xui xẻo từ
trần!

Các hình tượng, lăng tẩm hay cung vàng, điện ngọc của
“Người” luôn bề thế, uy nghi cho xứng với chức vụ “đầy
tớ nhân dân” của “Người”.

Một điểm chung của những nhà độc tài là các “Người” thích được tạc tượng đang ra tuyên ngôn hoặc giơ tay chào “quần chúng”!

Tượng Lenin ngày xưa, tượng Hồ Chí Minh ngày nay và tượng Saddam tại Bagdad lúc bị kéo xuống ngày 10 tháng tư, 2003 trông như đang giơ tay từ già “quần chúng” lần cuối.

Lúc đó, tượng Saddam vung trên bệ cao, cánh tay cứng ngắc với xuống, như đòi bắt đám “dân phản động” đám tụ họp lại kéo đổ tượng “Người”!

Trông sợ chết khiếp!.

Các “Người” độc tài vì mê muội trong vòng quyền lực nên không bao giờ ý thức luật sinh, hoại của Tạo hoá! “Người” cứ ao ước được làm “đầy tớ phục vụ nhân dân” trọn đời và những pho tượng của mình sẽ muôn đời tồn tại mãi cùng núi sông như những bậc anh hùng trong lịch sử. Sự thật nào nùng là khi “quần chúng” có cơ hội lật đổ “Người”, họ lập tức “lộng kiếng, liệng cồng” hình “Người” hay kéo đổ tượng “Người” xuống ngay, không chần chừ, thương tiếc.

Tượng càng to lớn, “vĩ đại” chừng nào thì bên trong càng... rỗng!

Hai chân tượng Saddam, khi gãy, lòi ra hai thanh sắt trợ trợ đỡ dùng làm lõi bên trong trông thảm thiết, chán nản vô cùng.

Tất cả những hình ảnh, đặc tính trên, thiết tưởng đều có thể áp dụng hết sức chính xác cho tất cả các nhà độc tài trên thế giới.

Đính chính:

Trong bài “Em Hà Nội”. Nàng Kiều mắc lừa thiên Tích Việt của Sở Khanh chứ không phải chàng Thúc sinh. Xin chân thành cáo lỗi cùng quý độc giả về sự vô ý của tác giả.

Thương về Đà Lạt

Ngọc Trâm 19B

Em không quên được xứ mù sương
Sánh bước bên Anh giữa phố buồn
Trắng thanh gió lạnh nhưng lòng ấm
Ấm cả tình ta – Ngát luyến thương
 Em nhớ năm xưa có những chiều
 Bên đồi thông vắng với người yêu
 Ngắm nhìn Em gái đôi môi thắm
 Anh nói: “Anh yêu Bé diễm kiều!”
Đà Lạt sương mai phủ mặt mờ
Đồi thương núi nhớ với nguồn thơ
Em gom tất cả vào thi tứ
Để nói :”Yêu anh em vẫn chờ”
 Anh biết không ? Em vẫn đợi chờ
 Đợi ngày về lại xứ buồn mơ
 Đợi ngày quang phục non sông Việt
 Chúng mình sống lại mối tình thơ
Nay phải tha hương sống xứ người
Hẹn ngày quang phục sẽ về thôi
Quê hương chan chứa niềm vui ước
Mình mãi bên nhau suốt một đời
 Anh nhé bên nhau suốt cả đời
 Bao nhiêu buồn tủi sẽ lại với
 Bao nhiêu kỷ niệm ngày xưa cũ
 Rộn rã trong em tiếng gọi mời
Em ở nơi này luôn nhớ thương
Thương về Đà Lạt xứ mù sương
Ah ơi đừng nói lời ly cách
Hãy để con tìm mộng bình thường

Milpitas tháng 5/03

Cảm tác thơ Hà Ly Mạc “Đà Lạt với

tôi”

KỊCH BẢN TỬ THẦN

VĂN PHAN

Minh bàng hoàng xúc động về cái chết đột ngột của Trâm, người yêu, đúng hơn là vị hôn thê của anh. Lại vô cùng đau đớn: nàng là nạn nhân của một vụ cưỡng hiếp.

Án mạng xảy ra đêm hôm qua. Hiện trường là một nơi vắng vẻ, ở ngã ba quốc lộ 4 từ Hậu Giang đi Sài Gòn, và con lộ lót đá xanh rẽ vào chợ Bến Tranh thuộc xã Hòa Lạc. Thi hài được phát giác vào sáng hôm sau, bên cạnh lề đường ngoặt, hai bên là ruộng đồng đã gặt lúa, cách quốc lộ khoảng một trăm mét, lân cận chỉ có một ngôi trường sơ cấp, phía sau là căn nhà lá của gia đình người phụ chăm sóc và giữ trường ngoài giờ học, lúc các giáo viên đã ra về. Xóm nhà của gần nhất, khoảng cách cũng phải đến vài ba trăm mét. Người trông thấy xác chết đầu tiên là anh phụ gác trường, và hắn tức thời đi báo làng xã.

Đây là một vụ án mạng quan trọng, chưa từng xảy ra ở miệt nông thôn này, lâu nay được coi như yên ổn nhất. Xã báo lên quận, và quận ủy nhiệm cho Tiểu Đội Hiến Binh xử tại thụ lý vụ án. Tưởng cũng nên nói qua về cơ cấu chính quyền nơi đây. Lúc này là đầu thập niên 60. Cuộc trị an đã được ổn định sau khi bọn Pháp rút về nước,

và chính quyền Việt Nam vẫn còn duy trì hệ thống hành chính và quân sự song hành ở các tỉnh, quận. Trước kia Bến Tranh chỉ là một cái chợ xép thuộc xã Hòa Lạc. Giờ đây địa danh Bến Tranh nhỏ nhoi đổi thành tên quận, và bộ máy hành chính được đặt bên cạnh Chi Khu Tân Hiệp. Chi Khu Trưởng là một sĩ quan quân đội, kiêm luôn chức Quận Trưởng. Chợ Bến Tranh cũ bây giờ trở nên tiêu điều hơn xưa, chỉ còn lèo tèo một quán nước với ít sập hàng, và chợ họp có vài phiên trong tuần. Cuộc buôn bán sầm uất đã chuyển về chợ quận tại thị trấn Tân Hiệp.

Nơi xảy ra án mạng thuộc địa bàn quận Bến Tranh và Chi Khu Tân Hiệp.

Minh hiện là một thư ký hành chánh tòng sự tại Ty Nội An Tỉnh, với chức vụ bí thư cho vị Trưởng Ty. Ty Nội An là một cơ quan

trực thuộc Tỉnh, có trách nhiệm theo dõi, kiểm soát và báo cáo lên Tỉnh Trưởng tình hình trị an cùng mọi hoạt động của các thành phần bán quân sự, gồm các đơn vị hành quân, Cảnh Sát, Hiến Binh, v.v...

Nhận được tin sét đánh, Minh học tốc chạy xe gắn máy đến nơi hiện trường.

Điều tra viên ở gần nên có mặt tại hiện trường sớm hơn anh.

Ngoài ra, còn có vài người nữa là chức sắc của làng xã. Khi anh đến nơi thì cuộc khám xét sơ khởi đã hoàn tất, và thi hài được phủ lên một tấm poncho. Phụ trách điều tra là hai hạ sĩ quan Hiến Binh mà anh đã có dịp quen biết qua nhiều lần tiếp xúc công vụ và thân hữu, một người là thượng sĩ Tân, tiểu đội trưởng Hiến Binh Tân Hiệp. Là một vụ án mạng đặc biệt quan trọng, nên tiểu đội trưởng hiện diện đích thân điều tra. Ông đã xin đưa thi hài về Tỉnh để pháp y sĩ khám nghiệm, và đang chờ xe Hồng Tháp Tự đến.

Minh chào hai viên chức Hiến Binh, rồi xin phép được nhìn thi hài. Vừa gỡ chéo poncho ở mặt người chết, bất giác hai dòng nước mắt anh tuôn trào không sao cầm nổi. Mới trước đây mấy ngày, anh và người yêu còn gặp nhau. Gương mặt đẹp đẽ, phúc hậu, ánh mắt dịu hiền, tình tứ còn in rõ trong tâm não anh, mà giờ đây là làn da tái nhợt, đôi mắt trợn trừng. Anh đưa tay vuốt, nhưng đôi mắt vẫn không khép lại, có lẽ nàng chết qua nhiều giờ nên mí mắt đã xơ cứng.

Lúc thượng sĩ Tân bước đến cạnh, anh không nén được tiếng nức nở:

- Thật nát ruột mất đi thôi, thượng sĩ ạ! Đây là vợ sắp cưới của tôi!

Ông ta ngơ ngẩn mấy giây:

- Trời ạ! Thế sao? Ai đâu mà ngờ... Xin thành thật chia buồn cùng anh!

Minh gạt nước mắt, tập trung tinh táo đặt mấy câu hỏi thắc mắc về vụ án mạng, thì được thượng sĩ Tân cho biết vài điều mấu chốt.

Nạn nhân bị sự cưỡng bức thô bạo, gây rách nát trầm trọng ở bộ phận sinh dục. Từ đó suy ra hai giả thuyết: một là bị nhiều người hãm hiếp, hai là, nếu chỉ có một thì kẻ đó là một kẻ bạo dâm khiến cô gái mang thương tích nặng nề. Điều đó phải chờ Phòng Pháp Y hoá nghiệm, phân loại tình trạng mới xác định được.

Thượng sĩ Tân chỉ cho Minh thấy địa điểm gây án, ở ngay dưới chân một cây rom cạnh một chòi ruộng, cách con lộ rẽ vài mươi mét.

Trên mặt đất phủ một lớp rom mỏng cũ, bị rải rớt lúc người ta rút

ra từ cây rơm cho trâu bò ăn, hoặc đốt làm phân tro ruộng. Cây rơm này ngẫu nhiên làm vật che chắn cho thủ phạm, trường hợp có xe cộ bất chợt chạy qua trên đường nhựa. Không tìm được vật gì khả nghi rơi rớt tại hiện trường. Dĩ nhiên là hung thủ còn mịt mờ ẩn dạng.

Nghe lời trình bày của thượng sĩ Tân, Minh càng đau buốt tâm can. Một phần xót xa, thương tiếc người yêu, một phần căm thù tên hung thủ. Anh ngỏ lời với người điều tra viên:

- Thật đau khổ cho chúng tôi! Nếu không có cái tai họa này, cuối năm chúng tôi sẽ làm đám cưới. Chúng tôi đã đính hôn hơn năm nay. Tôi là người cùng làng xã với Trâm. Làm việc ngoài tỉnh, nhưng cuối tuần tôi vẫn về thăm nhà, và thăm em luôn. Tôi biết rất rõ miệt này. Xin cho tôi được cộng tác với thượng sĩ để chóng tìm ra thủ phạm, hầu mong người yêu tôi được ngậm cười nơi chín suối! Ông tiểu đội trưởng Hiến Bình gửi Minh một cái nhìn cảm thông và triu mến, rồi nói:

- Trong vụ này, tất cả những gì, những ai có liên hệ đến nạn nhân đều bị nghi ngờ và dò xét, tính cả anh. Nhưng anh an tâm, những người điều tra chúng tôi, ngoài khả năng tìm tòi, nhận định, còn được thêm cái trực giác sáng suốt và bén nhạy. Nên tôi đã nhanh chóng loại trừ anh ra khỏi sự nghi ngờ, đồng thời chấp nhận sự cộng tác của anh.

Minh xúc động đáp lời:

- Tôi rất khâm phục tính thẳng thắn của ông. Và cũng xin cảm ơn sự chấp nhận cộng tác của tôi.

Lúc xe HTT tới đưa thi hài đi, thì cha mẹ, anh em Trâm vừa đến nơi, đổ xô lại khóc than thảm thiết, và núu kéo giữ lại gây ra hỗn loạn, mà số nhân sự ít ỏi không đủ để vãn hồi trật tự. Minh tâm hồn rời rã, lòng đau như cắt, nhưng phải gắng gượng phân trần, giải thích cho thân nhân người yêu tỉnh táo lại để đừng cản trở nhân viên công lực làm trách nhiệm. Anh trấn an họ rằng anh sẽ theo sát thi hài và thông báo mọi diễn tiến cho gia đình.

Hôm sau, Minh đến văn phòng Hiến Bình để hội ý và khai thông một số vấn đề.

Qua lời khai tiên khởi của người phụ gác trường, thì đêm rồi, khoảng nửa đêm - hẳn không xác định được giờ khắc - hẳn không mơ màng, nghe có tiếng xe ngựa ngoặt vào đường làng. Hẳn không thắc mắc gì, vì ở đây về đêm thỉnh thoảng vẫn có xe ngựa đưa người bệnh đi nhà thương tỉnh hoặc trạm xá quận, và trở về khuya muộn.

Rồi, lâu lâu có một đoàn cải lương đến lưu diễn ở quận, nghe có tuồng hay người trong xã cũng thuê bao xe ngựa đưa đi xem, và chờ văn hát đón họ về. Khoảng cách từ xã về tỉnh mười mấy cây số, còn đi quận thì độ phân nửa.

Đêm qua, không phải Trâm xem hát hay đi chơi, mà nàng gánh một gánh xoài chín của vườn nhà đem bán ở chợ quận. Đường không mấy xa nên nàng thường đi bộ như trước giờ, và hai lượt đi, về nàng vẫn vầy đoàn với các bạn gái cùng buôn bán. Cũng nên nói rõ: chợ Tân Hiệp từ đầu thập niên 60 có lệ họp chợ vào ban đêm, bắt đầu lúc dờ dền cho đến khi tan thì gần nửa đêm, thật độc đáo so với những vùng lân cận. Các thứ hàng bày bán là trái cây, rau cải, cá tôm, gà vịt, cả thịt lợn. Ban ngày không họp chợ, chỉ có tiệm ăn và các cửa hàng vải vóc, tạp hóa là mở cửa thường trực.

Thượng sĩ Tân đưa ra các tin tức về cuộc khám nghiệm sơ khởi:

- Người chết không bị mất mát gì, tiền bạc và nữ trang còn nguyên trên người, điều đó cho thấy không dính dáng đến cướp bóc. Trên thân thể nạn nhân không có thương tích, ngoại trừ vết thương bị cưỡng hiếp. Không có vết tích bóp hay siết cổ, như vậy không phải bị bức tử để bịt miệng. Chỉ có một dấu bầm trên môi, nhưng lưỡi không bị đứt. Vậy không thể đặt giả thuyết là cô tự tử.

Mà có thể cho rằng hung thủ cần vào trong lúc cuồng loạn, cũng có thể là cô gái ngiên môi để chịu đựng sự đau đớn, hoặc sự uất ức, kinh tởm.

Ông ngừng lại một lát:

- Theo kinh nghiệm điều tra của chúng tôi, trong các vụ hiếp dâm, dẫu chỉ một tên hay tập thể, ít khi nạn nhân bị chết, mà chỉ bị thương và ngất xỉu thôi, đặc biệt là các người nữ đã thành niên và khỏe mạnh. Tôi có đọc trong một tạp chí Phụ Nữ, có một trang mục nêu ra: đa số đàn bà bị hiếp mà chết, là do chống cự, vùng vẫy dữ dội, hoặc bị uất ức cao độ, chứ sức chịu đựng của họ rất cường mãnh. Trong báo gọi đó là “cơn xung động”, nó kích thích tim mạch và gây tử vong.

Tân tần ngẩn nhìn anh:

- Có thể người thân của anh chết vì “cơn xung động” đó chăng?

Việc này cũng còn phải chờ kết quả khám nghiệm pháp y.

Minh vừa lắng nghe, vừa nhìn ngắm người điều tra viên. Ông vào độ tuổi trên dưới 30, diện mạo sáng sủa, khôi ngô vừa phải, với dấp dáng tầm thước, nhanh nhẹn. Khuôn mặt chữ điền nghiêm nghị, với

làn da bánh mật sạm nắng, và đôi mắt long lanh nhiệt tình, khiến cho kẻ đối diện phải kính mến, nể vì. Ở các địa phương, những tầng cấp Hiến Binh Quốc Gia luôn phục vụ quân chúng tận tụy, đứng đắn, với kiến thức và khả năng nghiệp vụ tuyệt hảo, đã được các giới dân, quân chính ngưỡng mộ, tin tưởng, tôn vinh là “ông cò”, và họ quả thật xứng đáng. Vậy nên Minh rất an lòng khi vụ án được giao phó cho thượng sĩ Tân.

Minh cũng góp ý với Tân về một số chi tiết liên hệ đến cái chết của người yêu.

Anh báo cáo là Trâm thường đi họp chợ đêm với các bạn trong xã. Nàng thuộc gia đình khá giả, việc buôn bán không phải là sinh kế, mà do tính siêng năng, tháo vát từ nhỏ. Nàng chỉ bán các sản phẩm của vườn nhà, không muốn mất mát một phần lợi lộc qua tay nhóm con buôn mua thẳng ở nhà vườn. Rủi cho nàng, đêm đó không có bạn cùng chuyển, mà nàng không muốn trì hoãn vì lúa xoài giủ đã chín tới, phải mang đi tiêu thụ sớm. Sở dĩ nàng dám đi một mình, vì vùng này yên ổn, chưa từng xảy ra chuyện gì, và khoảng cách không mấy xa, lại không có sự dọa dẫm về truyền thuyết ma quỷ dọc đường. Minh rưng rưng trong lòng, nghĩ rằng người yêu hẳn mệnh số đã hết, nên mới gặp tai họa thế thảm như thế. Anh đưa ra vài thắc mắc với người điều tra viên:

- Trâm gánh hàng đi bộ đến chợ, lượt về thì cũng đem quang gánh không trở lại nhà. Thế quang gánh mất đi đâu mà không tìm thấy quanh chỗ hiện trường? Vậy ta có thể đặt giả thuyết là nàng không đi bộ? Nếu không đi bộ thì nàng dùng phương tiện gì?

Thượng sĩ Tân gật gù:

- Anh đặt các câu hỏi có giá trị! Mấu chốt là chiếc xe ngựa mà anh gác trường mơ màng nghe tiếng lúc nửa đêm...

Minh ngắt ngang câu nói của Tân:

- Xin nói rõ: Trâm là một cô gái đoan trang, nghiêm cẩn, đêm hôm không thể quá giang xe một cách bừa bãi. Vậy...

- Vậy có thể là gặp người quen. Và nếu đàn ông, thì phải là kẻ không cùng trang lứa cô mới chịu lên xe, đúng không?

Thượng sĩ Tân suy tư một lúc:

- Theo cuộc khám nghiệm, thì nạn nhân chết vào lúc nửa đêm. Người gác trường được chấp cung đầu tiên, trước sau hẳn vẫn xác nhận không hề nghe tiếng la hay kêu cứu. Vậy ta có thể suy ra là người quen, nên cô gái không cảnh giác để đi đến hậu quả đáng buồn như thế. Đêm hôm qua nhằm trăng muôn hạ tuần, nhưng trước nửa đêm

trắng dã mộc. Đặt trường hợp chiếc xe ngựa không có liên hệ gì, thì lúc đi ngang qua, người trên xe hẳn phải phát giác ra cô gái, trừ phi họ đến đó trước khi xảy ra án mạng. Nhưng lập luận sau không đứng vững...

Thượng sĩ Tân nắm bàn tay Minh, bảo:

- Anh là người trong xã, tôi giao phó cho anh dò tìm chiếc xe ngựa này. Nhưng phải cẩn mật để không đánh động đến kẻ giết người, gây nhiều khê thêm cho công việc của chúng ta.

Trước khi Minh ra về, Tân rút trong ngăn kéo đưa anh xem một chiếc vé coi cải lương tại rạp Tân Hiệp, đã bị xé ngang bởi người soát vé vào rạp, và sẽ sàng nói:

- Tôi đã tìm thấy tại hiện trường, lẫn dưới lớp rơm mỏng. Có mặt các viên chức làng xã, tôi giấu nhẹm để tiện cho việc điều tra. Ngày ghi trên vé đúng là đêm hôm qua. Đây là một chèo manh mối của vụ án, tôi tin từ đây sẽ phăng lần ra thủ phạm.

Lại thêm một sự kiện khiến Minh càng khâm phục đức tính thận trọng và kinh nghiệm điều tra của viên chức Hiến Bình sành sỏi này.

Nhà chức trách đã cho thân nhân đem thi hài về chôn cất. Cuộc khám nghiệm pháp y hoàn tất, đã xác định chỉ có một tên hiếp dâm, và thương tích trầm trọng vì Trâm là gái tân mà bị một vật to lớn thâm nhập. Nhưng nàng chết do bị xung uất, tim ứ máu và ngừng đập. Vậy là đúng với lập luận của thượng sĩ Tân. Nhưng những chi tiết này còn quan trọng gì nữa! Điều Minh mong muốn thực hiện tức khắc, là vạch mặt kẻ gây tội ác kia thôi!

Suốt hai ngày liền, Minh rã rời thân xác và rũ rượi tâm thần vì bận rộn đám tang, cùng đau đớn tiếc thương người yêu dấu. Hôm mọi người đưa Trâm ra huyệt mộ, trời trải nhẹ nắng hanh vàng, gió hiu hiu diu dặt. Nơi an nghỉ cuối cùng của nàng là một vuông đất rợp bóng cây vườn dừa, cau, xoài, mận, tất cả như cùng anh ủ rũ khốc thương tiễn biệt người mến ái ra đi. Anh và cảnh vật này đã từng chiêm quan cái bóng dáng thân quen đó qua bao ngày tháng, mà hôm

nay chỉ còn là lưu hương, dư ảnh!

Mấy ngày sau, Minh mới lấy lại sự tỉnh táo để bắt đầu công việc thượng sĩ Tân giao phó. Hôm đó, anh đến dự đám cúng mở cửa mã người yêu, nhân tiện thử dò la tung tích chiếc xe ngựa trước khi trở về tỉnh.

Chợ Bến Tranh tọa lạc trên một khu đất bên bờ con sông Bảo Định,

cách đó không xa là trụ sở xã Hòa Lạc. Có một chiếc cầu trụ bê-tông sàn ván bắc sang bờ bên kia. Cầu xây theo hình vòm cong, để ghe thuyền lớn có thể qua lại trên sông. Người và xe muốn rời xã đi ra quận phải qua chiếc cầu này. Có một con đường đá đỏ chạy ngang trước chợ, cách bờ sông một bãi cỏ rộng, và một đoạn của con đường này dành làm bến xe ngựa.

Khi xưa, lúc chợ còn buôn bán rộn rịp thì có đến 5 cái xe ngựa, giờ đây chỉ còn 3. Họ chỉ đón khách đi rải rác từ xã ra tỉnh hoặc quận. Tại địa phương này xe có một dạng hình đặc biệt, không phải loại thổ mộ như ở các nơi khác. Thân xe là mẫu thùng vuông vức, trên đặt một băng nệm ngồi, che mui bố mỏng manh, gắn liền với hai cái gọng cây để thắng vào một con ngựa kéo. Xe chỉ chở được 4, 5 hành khách. Ba người đánh xe ngựa là dân làng, nên Minh đều biết mặt.

Minh qua ngang chợ vào lúc úớm trưa, chợ vắng. Bến xe ngựa cũng trống trơn. Anh nhìn quanh chợ thấy trong gian hàng nước ở dãy nhà phía sau chợ thấp thoáng có người. Anh chú ý, nhận ra là một trong ba người đánh xe ngựa ở đây. Hắn tuổi vào độ trung niên, mặt mày trông lạnh lợi, nhưng hai mắt húp húp ra dáng kẻ luôn say sưa bí tỉ. Hắn không một mình, có một người đàn bà cùng ngồi bàn, là vợ của hắn, và trên bàn bày ra một tô xiu quách đầy ắp bốc khói, với một chai rượu để mới với một ít. Thì ra hắn đang nhậu. Vừa qua, Minh có ý định vào dò hỏi hắn đôi điều, nhưng anh chợt phân vân trước hoạt cảnh này, rồi lại nghe vợ chồng hắn đang cãi cọ. Hắn to tiếng:

- Tao bảo mày đi đi, tao nhậu không muốn ai quấy rầy!

Vợ hắn không nhịn, quát lại:

- Nhậu! Nhậu! Lúc nào cũng nốc vào tựa như hục đồ dơ của đàn bà! Ngày nào cũng thế, không chịu làm ăn thì lấy gì mà sống?

Hắn tức giận chồm tới chỉ vào mặt vợ, hét lên:

- Mày còn lảm lời tao đập thấy mẹ bi giờ! Tao đã nói với mày là từ nay nằm nhà cũng có người mang của tới cho mình sống phê phỡn. Mày có đi không thì bảo?

Vợ hắn lùi lại, sợ hắn đánh, nhưng cũng còn cần nhằn:

- Ủ, giỏi lắm! Cứ khoác lác, xem rồi có đi ăn mày không?

Vợ hắn vốn là gái quê nhưng nhan sắc cũng ưa nhìn, thân hình tròn lẳn, dáng đi uyển chuyển, trông trẻ hơn hắn nhiều. Ở miệt nông thôn, có một số đàn ông thô bỉ thường gọi vợ bằng “mày”, dẫu cho mê đắm đến cỡ nào cũng hà tiện hai tiếng “em yêu”, thậm chí chỉ

một tiếng “em” ngắn gọn. Vợ hắn dễ coi, nhưng trong làng có tiếng xì xào là đánh đá, lăng lơ, và chính Minh đã biết cô ta thường bị chồng ghen tuông đánh đập.

Cuộc cãi lộn đột nhiên gián đoạn, vì lúc này một người chợt xuất hiện,

và Minh nhận ra đó là viên chủ tịch xã. Ông ta bước tới bảo nhỏ cặp vợ chồng, nhưng anh cũng nghe tiếng:

- Thôi, đừng làm ồn ở đây không tiện. Thím đưa chú ấy về nhà nhậu đi.

Tay đánh xe ngựa có ý nghe lời, nhưng cũng còn co cựa nhẹ nhàng:

- Nhậu nhẹt chút đỉnh, sợ gì ai? Ừ, bảo về thì về. Rồi tôi sẽ gặp ông sau...

Vợ hắn thu dọn các thứ đồ nhậu xách theo, rồi cùng chồng ra về.

Minh lái Honda định về tỉnh, nhưng tới ngã ba quốc lộ anh chợt đổi ý, ngoặt phải đi quận Bến Tranh để đến văn phòng Hiến Binh.

Anh báo cáo với thượng sĩ Tân là đã bắt đầu công việc, nhưng chưa tìm ra được manh mối nào. Nhân tiện, anh phàn nàn việc hụi hũng vừa qua trong ý định tiếp xúc với tay đánh xe ngựa, và thờ ơ kể lại những điều anh vừa nghe thấy ở chợ. Thượng sĩ Tân chú ý lắng nghe, và khi anh chấm dứt ông có vẻ nghĩ ngợi:

- Xin anh vui lòng thuật lại một lần nữa, rõ ràng từng cử chỉ và lời nói của mỗi người, đừng bỏ sót chi tiết nào.

Nhìn vẻ mặt khẩn trương của Tân, Minh ngạc nhiên và đáp ứng nghiêm túc yêu cầu của ông, rồi hỏi:

- Bộ có gì quan trọng sao?

Người điều tra viên trầm ngâm một lúc:

- Chúng ta đang theo dõi chiếc xe ngựa. Thì anh đã gặp một đối tượng và các liên hệ rồi đó. Anh cho tôi biết qua về cá tính và sinh hoạt hiện thời của họ.

Họ, là ba người anh gặp lúc trưa. Tay đánh xe thì bê tha, cục cằn, thường say sưa, cãi và đánh nhau với vợ. Vợ hắn ai cũng biết là đánh đá, lăng lơ, lại còn lăng lơ, nguyên nhân của các vụ ẩu đả giữa vợ chồng. Còn viên chủ tịch xã, anh hơi ngạc nhiên: là một người có vai vế và uy quyền ở đây, nếu có can ngăn họ làm ồn thì có gì đáng chú ý?

Thượng sĩ Tân dường như thấu rõ thắc mắc của anh, ông bảo:

- Anh vừa nói rằng viên chủ tịch xã “có vai vế và uy quyền”, vậy qua đối thoại giữa họ, anh nhận thấy tay đánh xe có nề nang, sợ

sệt gì ông ta không?

- À, không - anh buột miệng đáp.

- Đúng là không!

Rồi đột nhiên thượng sĩ Tân bỏ ngang vấn đề, và nói:

- Tôi đã khởi sự "sáng tác" ra một kịch bản về vụ này, với bối cảnh mở đầu, và đang nói theo các tiết mục kế tiếp. Anh cứ phải theo dõi các đối tượng đó, vài sự kiện dư thừa cũng không sao, nhưng nếu thiếu sót thì sẽ chậm chạp cho việc kết thúc kịch bản.

Minh tần ngần nhìn Tân, rồi gật đầu.

Trước khi ra về, Minh tham khảo thượng sĩ Tân vài chi tiết còn vướng mắc:

- Tại sao tên hiệp dâm là người quen biết nạn nhân, mà không giết nàng để bịt miệng?

- Có thể hẳn cho rằng cô gái sợ tiếng xấu sẽ ngậm miệng. Hoặc giả hẳn nghĩ có thể dàn xếp được bằng cách nào đó.

- Khám nghiệm, phân loại tinh trùng có giúp ích được gì cho cuộc điều tra không?

Tân khẽ lắc đầu:

- Chưa có đối tượng nghi ngờ, thì trong hăng hà thiên hạ, biết thử nghiệm vào ai?

Không muốn làm bận rộn Tân hơn nữa, Minh bắt tay tạm biệt đi về tỉnh.

Hai ngày qua, Minh rất bận rộn công vụ ở sở, nóng lòng như lửa đốt mà không về xã được để dò tìm manh mối từ mấy người đánh xe ngựa. Thì vào giữa trưa, anh nhận được điện thoại của thượng sĩ Tân báo một tin sốt dẻo: tay đánh xe mà anh gặp hai ngày trước chết rồi. Anh sững sờ, choáng váng, buột miệng hỏi:

- Hắn chết bao giờ? Vì sao mà chết?

Đầu dây bên kia Tân trả lời:

- Quận được trình báo hồi sáng sớm. Hắn chết trôi, được tìm thấy ở khúc sông Bảo Định cách khu chợ mấy trăm mét, xác chưa sinh, nổi, người ta phát giác ra nhờ nó vướng vào rễ một cây giữa de ra bờ sông.

Minh còn đang ngẩn ngơ, thì Tân nói tiếp:

- Vụ này tôi cũng xin để tôi thụ lý, vì hai người chết cùng ở một địa phương. Trước khi đến hiện trường, tôi có phone cho anh nhưng máy bận, rồi tôi gấp rút phải đi ngay.

Bây giờ anh mới tò mò đặt câu hỏi:

- Ai tìm ra xác chết? Và hiện ở đâu?

- Dân làng. Hấn mất mặt cả đêm, vợ hấn lo sợ, sáng sớm đến trụ sở xã khai báo, và mọi người đổ xô đi tìm. Thi thể đã được đưa về tỉnh khám nghiệm. Tôi chưa thể xác định được hấn say ngã xuống sông hay là án mạng, xem xét trên thân thể không có dấu vết bạo hành.

Minh lơ mơ đầu óc một lúc, rồi than vãn với thượng sĩ Tân:

- Như vậy là tay Lộc - tên đánh xe - một cái mắt xích trong vụ án trước đã bị đứt đoạn đi rồi, chắc sẽ trở ngại cho cuộc điều tra...

Tân nói ngay:

- Còn chưa rõ ra sao, anh cứ tiếp tục dò la như trước. Trong “kịch bản” tôi đã đặt ra nhiều bối cảnh khác biệt, để xoay vần thích ứng cho nội dung, và các chi tiết cũ vẫn phải bảo lưu.

Thôi, ta sẽ gặp lại nhau sau.

Hai hôm sau, “con số hai” hình như có sự trùng ứng vào Minh, nên lại hai hôm sau anh phát hiện ra một sự kiện mới. Hôm đó, khoảng 9 giờ sáng, anh đến nhà bưu điện tỉnh để gửi một số công văn quan trọng về Bộ Nội Vụ. Xong việc anh đi về. Khi đến tiền đình bưu điện, nhìn ra đường anh nhác thấy một người đàn bà trông như quen mặt. Nhìn kỹ thì là vợ của tay đánh xe ngựa vừa mới chết. Chị ta băng qua đường, rồi theo một lối rẽ đi vào công viên bờ sông. Sáng nay chị ăn mặc chỉnh tề, diêm dúa hơn hôm trước, mặt mày tươi tỉnh, trông không có dáng vẻ một người vừa mất chồng. Minh bất giác tự hỏi: “Lại một “biến cố” gì đây chẳng?” Và lập tức anh kín đáo nổi bước xa xa, theo dõi chị ta. Vào trong công viên, chị chọn một băng đá dưới tàn một cây đa to và ngồi xuống. Hôm nay nhằm ngày làm việc, nên giờ này công viên vắng người. Đầu óc Minh miên man ráp nối lại những sự kiện anh đã thu thập từ ít lâu nay. Trước nhất anh nghĩ về chồng chị ta. Vừa qua, anh có ý định tiếp xúc với hấn để hỏi thăm một đôi điều. Nhưng bỗng nhiên anh cảm thấy như có một luồng phản xạ tâm linh hất ngược anh lại, khiến anh ngần ngại, dẫu cho hôm đó hấn không nhậu nhẹt say sưa đi nữa. Phải chăng trực giác mách bảo anh không nên đánh động đến hấn? Vì hấn là một kẻ khả nghi có liên hệ đến cái chết của Trâm? Giờ thì hấn đã đi tâu suốt! Rồi hôm nay vợ hấn đến đây làm gì? Lại có vẻ an nhiên tự tại như kẻ vô ưu vô sự, và đang hẹn hò chờ đợi ai.

Thì người chị ta chờ đợi đã tới. Minh giật nảy mình, chớp mắt

liên tiếp mấy cái: viên chủ tịch xã Hòa Lạc! Tức thời, trong đầu anh nảy ra một loạt câu hỏi. Họ là nhân tình của nhau? Dân phụ giết chồng để tự do hú hí với tình nhân? Hay gian phu loại trừ kẻ chướng ngại để chiếm hữu vợ hắn? Đầu óc anh lúng búng, hỗn loạn. Anh không thể đến gần họ để nghe lén e bị phát lộ, nên chỉ đành dán mắt theo dõi họ thôi. Tuyệt nhiên hai người không có nắm tay nhau, hay làm cử chỉ suồng sã nào khác, chỉ vài lúc chụm đầu lại nhau để bàn bạc, trao đổi chuyện gì đó. Anh ngẫm nghĩ: dầu họ thực sự là một cặp tình nhân, họ cẩn thận không bộp chộp, lời lẽ với nhau ngoài đường như thế là phải. Tuổi tác hai người cách biệt, làm vậy để che mắt thiên hạ, rằng họ là chú cháu hay anh em, sẽ không bị ai tò mò, xét nét. Anh toan tức tốc đi gặp thượng sĩ Tân, nhưng vì muốn dò xét đến tận cùng, nên nén lòng nán lại. Trong lúc này, bất giác Minh hướng sự suy nghĩ về viên chủ tịch xã. Ông ta tên là Hùng, niên kỷ vào độ ngũ tuần, đã làm làng làm xã từ hồi còn trẻ, thời Pháp thuộc. Sang đến nền Cộng Hòa, vì sống lâu lão làng, ông leo tới chức chủ tịch xã, ngày xưa gọi là Đại Hương Cả, một ngôi vị chóp bu ở xã. Hiện nay đã giảm đi nạn cường hào ác bá, phép vua thua lệ làng, nhưng chủ tịch Hùng vẫn còn lắm uy quyền, một phần do chức vụ, phần khác là vì ông giàu có, dưới tay có nhiều đàn em nhờ vả theo táng hót, nịnh bợ. Ông ta quen biết Minh, gặp nhau tỏ vẻ nể trọng anh, vì anh có địa vị ở tỉnh và là tay mắt ở xã này. Nhưng anh biết đó chỉ là sự đối xử bề ngoài, bằng mặt chứ không hẳn bằng lòng. Minh chợt nhớ lại hồi anh còn nhỏ, lúc đó chủ tịch Hùng đang giữ chức Hương Hòa trong xã. Các bạn đồng sự của ông đặt biệt danh ông là Hương Hòa “hai que”. Anh thắc mắc: nếu ông có khôn ranh, xảo quyệt thì phải gọi là “ba que”, ba que xỏ lá mới đúng chứ. Nhưng sau anh được biết đó là một biệt danh thô tục: ông ta có “bộ đồ” quá khổ, bằng hai cái que cà-rem nối lại... Minh nghĩ đến đây, thốt nhiên một luồng khí lạnh chạy dọc xương sống, khiến anh run lên bần bật như vừa bị cơn cảm hàn: người yêu anh bị cưỡng bức mang thương tích trầm trọng... Minh cố nén bàng hoàng, nhìn về phía họ thì lúc này hai người cùng đứng lên, chia tay nhau đi về hai hướng. Khi Minh đến văn phòng Hiến Binh báo cáo sự việc vừa rồi, thượng sĩ Tân vui vẻ nói:
- Lần này đến lượt anh đáp lại, đem tới cho tôi một tin tức mới rất hữu ích. Nào, chúng ta cùng làm việc với nhau đi!

Anh tuân tự kể lại tỉ mỉ mọi diễn tiến, rồi cuối cùng đặt giả thuyết họ là một cặp tình nhân, và cái chết của tên Lộc là một vụ án mạng.

Tân trầm ngâm suy nghĩ, giây lâu mới phát biểu:

- Thục tình mà nói, đó chưa phải bằng chứng xác quyết là án mạng. Qua khám nghiệm, trong máu hẩn có nồng độ alcohol rất cao, và dạ dày chứa một hàm lượng lớn rượu mạnh, khiến hẩn say khướt cò bỏ. Vậy thì chết sông, chết rạch hay bờ bụi là thường. Còn vợ của tên Lộc, vốn tính lẳng lơ, thì chị ta lẹo tẹo với chủ tịch Hùng cũng là chuyện thể gian hợp lẽ thôi.

Tân ngừng lại, nhìn anh mỉm cười khích lệ:

- Tuy nhiên, nhờ thu thập các dữ kiện mới, chúng ta ghi thêm được một nghi vấn giá trị ngang bằng với lập luận hẩn bị chết vì tai nạn.

Sau cùng, một vấn đề úy kỵ đến tình cảm thâm kín và thiêng liêng của anh, đó là việc Trâm bị cưỡng hiếp, mà anh nghi ngờ cho viên chủ tịch xã, anh định không nói ra nhưng không cam lòng.

Thượng sĩ Tân áy náy nhìn anh, rồi chột rút ngăn kéo lấy ra tấm vé hát hôm trước, và nói:

- Tôi đã điều tra ra đêm hôm đó tay chủ tịch xã đi một mình xem vở “Phụng Nghi Đình” ở rạp Tân Hiệp. Tôi khuyên anh Minh đừng buồn nữa, mọi khúc mắc đã lần lượt được khai thông. Và “kịch bản” của chúng ta sắp đến hồi kết thúc...

Lại là “con số hai”! Lại tuân tự một thời gian sau hai ngày! Vào buổi trưa, Ty Nội An nhận được tin từ Cảnh Sát báo có người chết tại một khách sạn trong thành phố. Minh đang ở văn phòng, ngay lập tức đến nơi. Xác chết là một người đàn bà. Anh nhìn rõ mặt thì không khỏi sững sờ, ngơ ngẩn: vợ của tay đánh xe ngựa!

Việc Minh phải làm cấp thời là điện thoại báo tin cho thượng sĩ Tân, rồi trình xin Ty Nội An can thiệp để Hiến Binh thụ lý vụ này. Nguyên Tiểu Đội Hiến Binh Tân Hiệp thống thuộc Phân Đội Hiến

Bình Tỉnh. Nếu Phân Đội phụ trách, thì thượng sĩ Tân sẽ được tiếp tục cuộc điều tra, vì cả ba vụ hình như chẳng chịt nhau một cách kỳ lạ: ba người cùng ở một chỗ, và chết liên tục chỉ trong vòng mấy ngày.

Vừa gặp nhau, Tân đã thốt lời tuyên dương anh:

- Cám ơn anh đã tháo vát sắp xếp kịp thời. Nếu muộn màng để Cảnh Sát phụ trách, mình giành giật lại e sẽ bất tiện và không tế nhị.

Cuộc điều tra tiến hành dồn dập và nhanh chóng theo một tốc độ phi mã. Qua khám nghiệm sơ khởi, thì nạn nhân bị bóp cổ chết không bao lâu, thì hài còn hơi ấm. Thật là một vụ giết người táo bạo. Lại có chứng tích một cuộc giao hợp trước khi bị giết, nhưng còn phải chờ pháp y xác định.

Điều tra viên khám sổ ghi xuất nhập của khách sạn, không thấy có tên họ người thuê phòng. Bọn phục dịch khai người đàn bà tới trước, sau đến một người đàn ông cao lớn, phốp pháp. Họ chưa kịp ghi tên, vì khách lấy phòng chưa bao lâu.

Bọn này hội ý với nhau cùng khai láo để chống chế. Thượng sĩ Tân cười khẩy: “Chưa bao lâu mà họ có thừa thời giờ “làm ăn” rồi giết chóc nhau!”

Nguyên mỗi khách sạn đều buộc phải ghi lý lịch tất cả những người thuê phòng, đến chiều thì mang đi trình báo tại Ty Cảnh Sát. Đây là một khách sạn nhỏ, ở một con đường vắng cạnh khám đường, khách

thường thuê phòng ngắn hạn, và họ là những cặp hẹn hò bất chính, hoặc chơi bời trụy lạc. Quản lý lơ là ghi chép, hạn chế sự rườm rà để câu khách cho nhiều. Dĩ nhiên là họ có dút lót cho những kẻ chống lưng.

Khi đã hoàn tất việc điều tra tại chỗ, thượng sĩ Tân bảo Minh:

- Anh rảnh không, cùng tôi đến Phân Đội Hiến Binh đi.

- Có cần không? - Minh hỏi.

Ông gật đầu:

- Để tôi thuật lại cho anh rõ diễn tiến của công việc.

Tân vào tiếp xúc với cấp chỉ huy, bảo Minh ngồi chờ ở phòng khách. Khi trở ra, ông nhìn anh, cười hỏi:

- Cho đến giờ, anh nhận xét nội vụ như thế nào?

Anh trầm ngâm một lát:

- Cái chết của người đàn bà này gây cho tôi một huyệt hẫng trong giả thuyết mà tôi định ninh theo đuổi.

- Anh hãy bình tâm suy nghĩ lại đi. Thực sự, lúc này các mắt xích đã nối lại chặt chẽ hơn lúc nào hết. Và chúng ta kết thúc “kịch bản tử thần” nội nhật hôm nay...

Minh ngần ngờ hỏi lại:

- Trong ngày nay? Thế nào?...

- Tôi sẽ mang thỉnh nguyện thư của Phân Đội đến Tòa Án xin lệnh bắt người...

- Bắt người? Bắt thủ phạm?

Thượng sĩ Tân gật đầu khẳng định:

- Bất người... để kiểm nghiệm tình trùng!

Một tia sáng chợt lóe ra trong đầu, Minh chưa kịp hỏi thêm gì thì Tân bắt tay anh và bảo:

- Tôi phải đi ngay. Sẽ gặp lại nhau ngày mai.

*

Thường lệ, sau khi một cuộc điều tra hình sự gay go được kết thúc, Phân Đội Hiến Binh tổ chức một buổi họp mặt đông đủ nhân viên trực thuộc, để nghe người phụ trách vụ án trình bày mọi diễn tiến điều tra, với mục đích học hỏi và trao đổi kinh nghiệm lẫn nhau.

Thì buổi sáng nay, một cuộc họp được triệu tập dưới sự chủ tọa của trung úy Phân Đội Trưởng, quy tụ trên 30 nhân viên từ các thị trấn và quận, do thượng sĩ Tân làm thuyết trình viên. Đặc biệt có một khách mời là Minh.

Vụ án được xem như một ca giết người hàng loạt, gây tử vong cho 3 mạng, chỉ do một thủ phạm, đó là viên chủ tịch xã Hòa Lạc tên Trần Chí Hùng. Hắn bị bắt giữ, và sau cuộc thử nghiệm phát giác ra tình trùng của hắn trùng hợp với tình trùng trong hai người đàn bà, thì hắn không còn chối cãi gì được.

Nạn nhân đầu tiên là một cô thiếu nữ đi họp chợ Tân Hiệp về một mình, rủi nhằm đêm không có bạn cùng đi. Đêm đó, tên Hùng thuê xe ngựa xem hát cải lương, người đánh xe tên Lộc ở trong xã. Văn hát trước nửa đêm, xe đưa tên Hùng về. Lúc này, trăng hạ tuần vừa mọc. Còn một quãng nữa thì đến đường ngoặt về xã, hắn nom thấy một cô gái đi bộ quẩy gánh và nhận ra là người trong xóm, hắn bảo xe ngừng, cho cô quá giang. Nhận ra hắn là một viên chức trong xã, vai vế vào hàng chú bác, cô không ngần ngại lên xe, quang gánh máng phía sau thùng xe. Thiếu nữ rất xinh đẹp, không ngờ mình gặp một con yêu râu xanh và đã bị hắn cưỡng hiếp. Hắn khai

đến chỗ cây rom cô gái kêu xe ngừng để cô đi giải, và hắn thừa cơ đột kích nàng. Trước sau hắn vẫn xác quyết là không có giết nàng, hắn khai “nó tự chết”. Hắn nghĩ việc đã lỡ, nhưng chuyện gì cũng có thể đền bù được bằng tiền, đâu ngờ đến xảy ra chết người.

Tên đánh xe lúc đầu định can thiệp, nhưng lại không dám. Rồi sau trong đầu óc hắn bỗng nảy ra cách bắt chẹt, làm tiền viên chủ tịch xã. Hắn đã thực hiện được, và không phải chỉ một lần. Thảo nào sau này hắn không chịu làm ăn, ngày này sang ngày khác cứ

rượu chè be bét. Và trận say sưa dã dũu nhất, mà cũng là lần cuối cùng của hắn, đã diễn ra tại nhà viên chủ tịch. Đến khuya, tên Hùng đưa hắn đến chiếc cầu vòm vắng lặng và xô xuống sông. Hùng buộc phải khỉ hẩn vì quá quấy rầy và bất trị.

Gỡ được con đũa dói đeo lẳng nhăng, thì tên Hùng lại gặp phải con vắt rừng còn nguy hiểm hơn: vợ tên Lộc. Ả rất tham lam, vừa muốn rút hầu bao hắn, lại vừa muốn thưởng thức “cái món” có tiếng là trường và mãnh kia. Thế nên chị ta mới sa vào tròng và chết dưới tay con cáo già tinh ranh, để hắn vừa hưởng lạc, vừa dút một phát tuyệt hậu hoạn.

Cuộc lục xét cuối cùng, đã khám phá ra cái quang gánh của cô gái được giấu trong kho xếp sau nhà tên đánh xe ngựa.

Thượng sĩ Tân kết thúc cuộc tường trình:

- Trần Chí Hùng là một tên cường hào ác bá không lộ mặt, vừa dâm dăng, vừa ranh độc. Là một viên chức chóp bu của xã, hắn lại phạm tội ác tày trời. Trong vụ này hắn vướng vào “trường hợp gia trọng” của Hình luật, chắc không thể thoát khỏi bản án tử hình.

Rồi Tân hướng mắt về phía Minh, dõng dạc nói:

- Trước khi dút lời, tôi xin hân hạnh giới thiệu với trung úy và các bạn một cộng tác viên nhiệt thành của chúng tôi, ở ngoài cơ cấu, nhưng đã cung cấp nhiều tin tức giá trị, nhờ đó tôi mới kết thúc được nhanh chóng và mỹ mãn vụ án. Đây là anh Minh, thuộc Ty Nội An Tĩnh. Tôi xin chân thành cảm ơn sự cộng tác của anh. Mời anh Minh đứng lên.

Một tràng pháo tay nổi lên. Rồi trung úy Phân Đội Trưởng rời chỗ ngồi, bước đến siết tay Minh nồng nhiệt.

Đôi mắt long lanh ướt, Minh cúi chào mọi người. Chắc không ai thấu rõ ý nghĩa đích thực của sự xúc động trong lòng anh, vì thượng sĩ Tân đã tế nhị không tiết lộ chuyện riêng của anh. Niềm rung rưng đó là biểu hiện sự thỏa lòng đã thanh toán xong mối thù cho người yêu, mà anh có góp công vào không ít. Đó là ý nghĩa của câu “vui sao nước mắt lại trào”!

VĂN PHAN

Từ nơi xuống núi

Kỷ niệm ngày Đại Hội K19 tại Seattle ngày July 4/2003

Thất tán giang hồ lại gặp đây
Từ nơi xuống núi tới nơi này
Bốn mươi năm dở dang đời lính
Gươm súng không còn nên trắng tay

Muốn hỏi tìm đâu câu trả lời
Chiến trường cay đắng chiến trường ơi
Hai mươi năm thắng xoay thành bại
Một nửa non sông cũng mất rồi

Tình nguyện tòng quân gìn giữ nước
Về hưu hay giải ngũ chưa từng
Chỉ thi hành lệnh mà buông súng
Mà nuốt đau thương ở thế cùng

Ôi thế cùng ôi thế buộc tan
Thế chết ngang tim bởi lệnh hàng
Nếu như chết trận hôm nào trước
Thì đã hương hồn theo khói nhang

Không chết nên ôm mối hận đây
Giang hồ gầy gán gặp nhau đây
Bốn mươi năm dở dang chồng chất
Nợ vẫn chưa xong nghiệp lính này

Phạm Kim Khôi – K19

Tin vui trong giới thi văn

Nhà thơ Võ Tình, người Quảng Nam Đà Nẵng, hiện cư ngụ tại Houston, Texas, đã được Hội thơ Quốc Tế

International Society of poets vinh danh, trao Cúp, giấy biểu chương và giải thưởng trong kỳ hội luận về thơ, tổ chức tại Washington DC trong các ngày 23-25/08/02 do thành tích sáng tác thơ Anh ngữ của anh.

Nhưng nay, Hội thơ **International Library of Poetry** nhận thấy một số bài thơ của anh được tuyển chọn đăng trong các Tuyển tập Thơ do Hội này ấn hành xuất bản, chẳng hạn như:

- Bài **Declaration of Love** được in trong tuyển tập Window of Perception, ấn hành ngày 21/9/2000.
- Bài **That town – For remember and forget** được in trong tuyển tập Timeless Mysteries, ấn hành ngày 28/03/01.
- Bài **Maternal Grandfather and his Grandchildren** được in trong tuyển tập The Best Poems and Poets ấn hành ngày 11/02/2003
- Bài **The Moon – Poem on the River** được in trong Tuyển tập Trowing Stardust, sẽ ấn hành ngày 15/04/2003.

Do đó *Hội Thi International Library of Poets* đã chọn xếp anh vào vị trí **The Best Poems & Poets of 2002**, trong đó có các bài thơ của anh.

Lại thêm một lần nữa, tin vui đến với anh. Các Hội Võ Bị Đà Lạt, Quảng Nam và các thi văn hữu xa gần trên các nước Tự do chúc mừng cho anh. Chúc anh tiến mãi, mang nhiều kết quả tốt đẹp cho nền văn thơ nói chung.

Chị quả phụ

Chúng tôi vinh danh chị
Người lịch sử chứng nhân
Nàng dâu xưa Võ Bị
Người quả phụ kiên gan

Đã hơn nửa cuộc đời
Chị vẫn còn lưu luyến
Hình ảnh người yêu xưa
Qua mẫu Penseé tím

Chị ca ngợi chúng tôi
Những chàng trai tuấn tú
Không quản ngại núi đồi
Đ xoay vòng lịch sử

Chị vẫn còn thương nhớ
Đà Lạt và quê hương
Như Thiên đường một thuở
Chị đi vào văn chương

Ôi - Nàng dâu Võ Bị
Người tình của Lâm Viên
Dạy con bền vững chí
Xứng đáng cháu Rồng Tiên

* Để tặng các nàng dâu Võ Bị

A widow of courage

Because - the Vietnam war happened
Be sure - many problem in this country
Though - She's a young beautiful woman
 She has been a widow
 and in this case - unlucky
She wants to live alone for her children
They have to be the grown - up persons
She took care of her family - education
She wants them to understand these reasons

Why their Mom event them became Refugees
 Why a lot of persons
 were killed by Communists
 Why their policy was hated by the people
Why their Mom 'd to escape from that country
Now, they became famously her children
high degree in business management
She was very proud of them in silence
And she completed the will of her husband

I would like to compliment her results
 To overcome problem for
 a mission impossible
She's one of the special Vietnamese
 That's honor
 for a Widow of singular courage